**I. Sở Nông nghiệp và PTNT**

**1. Cử tri trong tỉnh đề nghị tỉnh có chính sách hỗ trợ làng nghề, tạo điều kiện cho nhân dân vay vốn để phát triển kinh tế.**

Hiện nay trên địa bàn tỉnh có 65 làng nghề. Trong đó, có 41 làng nghề truyền thống và 24 làng nghề mới. Ngoài ra, có 23 thôn, khu phố có nghề truyền thống.

Ngày 12/7/2013, HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 96/2013/NQ-HDDND17 về việc quy định tiêu chuẩn, thủ tục xét công nhận và mức thưởng cho nghề truyền thống, làng nghề, làng nghề truyền thống, thợ giỏi, nghệ nhân, tổ chức, cá nhân có công đưa nghề mới về các địa phương trong tỉnh.

Hiện nay, Sở Nông nghiệp và PTNT đang hoàn thiện để tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh ban hành chính sách hỗ trợ phát triển nông nghiệp, chương trình OCOP và ngành nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, trong đó đã có chính sách hỗ trợ làng nghề như: Hỗ trợ kinh phí mua máy móc, thiết bị phục vụ sản xuất, chế biến sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, OCOP và ngành nghề nông thôn; Hỗ trợ kinh phí mua giống, thiết bị, vật tư thiết yếu để xây dựng mô hình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, ngành nghề nông thôn; Hỗ trợ chi phí xây dựng kho bảo quản sản phẩm nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, OCOP và ngành nghề nông thôn; Hỗ trợ lãi suất cho các trang trại, cơ sở ngành nghề nông thôn vay vốn từ các ngân hàng thương mại; Hỗ trợ chi phí xây dựng trang thông tin điện tử giới thiệu sản phẩm, bán hàng trực tuyến; thiết kế mẫu mã sản phẩm, bao bì đóng gói; xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý xuất xứ hàng hóa, bảo hộ sở hữu thương hiệu; Hỗ trợ các cơ sở ngành nghề nông thôn khi thực hiện di dời đến địa điểm quy hoạch.

Đối với chính sách hỗ trợ nông dân vay vốn, đề nghị liên hệ với Ngân hàng chính sách để được tư vấn và hướng dẫn.

**2. Cử tri huyện Yên Phong**

**2.1. Cử tri phản ánh những năm qua, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp đạt được nhiều kết quả tích cực, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế của địa phương; để các chính sách cho nông nghiệp, nông thôn và nông dân tiếp tục phát huy hiệu quả, đề nghị tỉnh tăng cường tuyên truyền, phổ biến chính sách hỗ trợ tại xã, thôn để người dân được biết và thực hiện; quan tâm hỗ trợ cho chương trình OCOP, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới vào nông nghiệp hữu cơ, nuôi trồng thủy sản, chuyển đổi cơ cấu cây trồng trên đất trồng lúa…**

 **Điều chỉnh, sửa đổi một số nội dung cho phù hợp với thực tế để người dân tiếp cận được với nguồn vốn hỗ trợ, như: Hỗ trợ kho lạnh theo dung tích kho; hỗ trợ nhà lưới, nhà màng, nhà kính theo diện tích xây dựng; nâng mức hỗ trợ tiêu thụ và xúc tiến thương mại để tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia đầu tư và khâu tiêu thụ nông sản, thực phẩm; bổ sung danh mục hỗ trợ máy sục khí dùng trong nuôi trồng thủy sản,…**

 **Tiếp tục hỗ trợ các địa phương kinh phí xây dựng cứng hóa bê tông đường giao thông nội đồng, kênh mương tưới, tiêu để phục vụ sản xuất nông nghiệp.**

 Đối với chính sách hỗ trợ, Sở Nông nghiệp và PTNT đã phối hợp với các Sở, ngành, địa phương rà soát, xây dựng dự thảo Nghị quyết mới trên cơ sở sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 147/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về ban hành chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh, tích hợp Nghị quyết số 06/2020/NQ-HĐND, số 07/2020/NQ-HĐND và bổ sung chính sách hỗ trợ chương trình OCOP và phát triển ngành nghề nông thôn, dự kiến trình Hội đồng nhân dân tỉnh vào kỳ họp này. Trong đó, đã bao gồm chính sách hỗ trợ xây dựng kho lạnh, nhà lưới, nhà màng, tiêu thụ và xúc tiến thương mại. Đối với việc hỗ trợ theo dung tích kho và diện tích xây dựng, Sở Nông nghiệp và PTNT rất đồng tình, đã xây dựng trong Dự thảo nhằm giảm các thủ tục, hồ sơ thanh quyết toán như: Bản thiết kế, bản vẽ hoàn công, hợp đồng, hóa đơn tài chính xây dựng… tuy nhiên, sau khi xin ý kiến các Sở, Ngành, đơn vị liên quan, nhận thấy như vậy không đảm bảo các nguyên tắc về quản lý tài chính nên buộc phải trở lại phương thức hỗ trợ theo tỷ lệ % kinh phí đầu tư.

 Đối với danh mục hỗ trợ máy sục khí dùng trong nuôi trồng thủy sản: hàng năm Sở nông nghiệp và PTNT căn cưa đề nghị của UBND các huyện, thành phố để ban hành máy móc hỗ trợ. Sở Nông nghiệp và PTNT xin tiếp thu kiến nghị, sẽ xem xét đưa vào danh mục hỗ trợ trong những năm tiếp theo.

 Đối với xây dựng cứng hóa đường giao thông nội đồng, kênh mương tưới, tiêu để phục vụ sản xuất nông nghiệp: HĐND tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 04/2021/NQ-HĐND bãi bỏ Nghị quyết 148/2018/NQ-HĐND ngày 06/12/2018 của HĐND tỉnh về việc ban hành Quy định hỗ trợ đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh. Việc thực hiện hỗ trợ xây dựng hạ tầng nông thôn sẽ tiếp tục được thực hiện theo Luật Đầu tư công và các văn bản quy phạm pháp luật khác. Đề nghị UBND huyện có trách nhiệm sử dụng nguồn cân đối ngân sách địa phương, nguồn bổ sung mục tiêu theo tiêu chí phân bổ vốn đầu tư cho các huyện, thành phố để phân bổ cho các nhiệm vụ chi của ngân sách cấp huyện, bổ sung mục tiêu cho cấp xã đầu tư xây dựng các công trình hạ tầng nông thôn theo chính sách của HĐND tỉnh.

**2.2. Cử tri đề nghị sớm đấu nối và cung cấp nước sạch cho khu dân cư Đồng Cầu (thôn Bình An, xã Đông Thọ). Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch trên địa bàn thôn Đại Lâm (xã Tam Đa).**

 *- Về việc sớm đấu nối và cung cấp nước sạch cho khu dân cư Đồng Cầu thuộc thôn Bình An, xã Đông Thọ:*

 Khu dân cư Đồng Cầu, thôn Bình An, xã Đông Thọ là khu dân cư mới, được thành lập từ khoảng năm 2019, hiện có khoảng 40 hộ dân sinh sống; khu dân cư nằm biệt lập so với thôn Bình An;

 Tại địa bàn khu dân cư Đồng Cầu có tuyến đường ống truyền tải cấp nước từ nhà máy nước thị trấn Chờ (do công ty CP Nước sạch Bắc Ninh quản lý) đi qua để cấp nước cho thành phố Từ Sơn;

 Tháng 12/2021 khu dân cư Đồng Cầu và UBND xã Đông Thọ đã có đơn đề nghị công ty CP Nước sạch Bắc Ninh đấu nối cấp cho khu dân cư Đồng Cầu và được công ty Nước sạch Bắc Ninh đồng ý, đã thi công hệ thống đường ống dịch vụ (đạt khoảng 50%) tại khu dân cư Đồng Cầu, tuy nhiên hiện nay vẫn chưa có nước để sử dụng;

 Vậy đề nghị khu dân cư Đồng Cầu, thôn Bình An và UBND xã Đông Thọ làm việc với công ty CP Nước sạch Bắc Ninh để tiếp tục triển khai thực hiện;

 Trường hợp thay đổi phương án, có nhu cầu sử dụng nước của Nhà máy Nước sạch Tam Giang (do Trung tâm Nước sạch và VSMTNT – Sở Nông nghiệp và PTNT quản lý), hiện đang cấp nước sạch cho thôn An Bình thì làm đơn đề nghị gửi Trung tâm Nước sạch và VSMTNT – Sở Nông nghiệp và PTNT để cùng bàn bạc, phối hợp thực hiện.

* *Về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống cung cấp nước sạch trên địa bàn thôn Đại Lâm (xã Tam Đa).*

Dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước xã Tam Đa, huyện Yên Phong (cho các thôn Thọ Đức, Đức Lý, Phấn Động và phần còn lại của thôn Đại Lâm) đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án xã hội hóa công bố lựa chọn nhà đầu tư thực hiện tại Quyết định số 149/QĐ-UBND ngày 10/02/2022 và chấp thuận Nhà đầu tư đáp ứng sơ bộ yêu cầu năng lực kinh nghiệm thực hiện dự án là Công ty cổ phần cấp nước số 2 Bắc Ninh tại Văn bản số 1204/UBND-XDCB ngày 05/5/2022;

Ngày 9/6/2022, Sở Kế hoạch đầu tư có văn bản số 1114/KHĐT-KTĐN, V/v lấy ý kiến thẩm định hồ sơ chấp thuận Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư xây dựng hệ thống cấp nước xã Tam Đa, huyện Yên Phong (cho các thôn Thọ Đức, Đức Lý, Phấn Động và phần còn lại của thôn Đại Lâm);

Ngày 17/6/2022, Sở Nông nghiệp và PTNT đã có văn bản số 928/SNN-TTN; trong đó: Đồng ý với đề xuất của nhà đầu tư là Công ty Cổ phần cấp nước số 2 Bắc Ninh đầu tư dự án, nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng nước sạch của nhân dân xã Tam Đa;

Hiện nay Sở Kế hoạch đầu tư đang chủ trì tham mưu cho UBND tỉnh lựa chọn Nhà đầu tư theo qui định.

**2.3. Phản ánh Dự án kè đê sông Cầu do có một số đoạn đi qua khu vực dân cư (xã Đông Tiến) chỉ thả đá rời hộ chân, không làm mái kè,... do đó đã làm sụt lở tại một số vị trí, gây mất an toàn, đề nghị sớm khắc phục để đảm bảo an toàn tính mạng và tài sản của người dân**

 Dự án kè Đông Xuyên đoạn từ K33+300**÷**K35+283 đê hữu Cầu, huyện Yên Phong (do Ban Quản lý dự án ĐTXD các công trình Nông nghiệp và PTNT làm chủ đầu tư) được phê duyệt triển khai thi công và hoàn thành 2020, theo hồ sơ thiết kế được phê duyệt bao gồm cả thả đá rời hộ chân và làm khung BTCT lát đá mái kè. Tuy nhiên trong quá trình triển khai thi công và phối hợp giải phóng mặt bằng nhiều khu vực mái kè chiếm vào đất thổ cư của các hộ dân lên việc giải phóng mặt bằng không thực hiện được dẫn đến một phần mái kè nằm vào đất thổ cư không triển khai thi công được. UBND tỉnh đã có văn bản cho phép dừng dự án. Toàn bộ tuyến kè đã được thả đá rời hộ chân, đến nay phần mái kè vẫn ổn định, đảm bảo an toàn.

**2.4. Đề nghị đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án Trạm bơm Vọng Nguyệt 2; sớm đầu tư xây kè đê xung yếu thuộc khu vực xã Tam Giang. Đầu nối và cung cấp nước sạch cho khu dân cư Đồng Cầu (thôn Bình An-xã Đông Thọ)**

*- Về việc đẩy nhanh tiến độ xây dựng dự án Trạm bơm Vọng Nguyệt 2:*

Trạm bơm Vọng Nguyệt 2 đã được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư tại Nghị quyết số 272/NQ-HĐND ngày 17/7/2020. Hiện nay, chủ đầu tư (Công ty TNHH một thành viên Khai thác CTTL Bắc Đuống) đang triển khai bước lập dự án đầu tư để trình thẩm định phê duyệt. Để dự án được khẩn trương đầu tư theo nguyện vọng của cử tri, Sở Nông nghiệp và PTNT đề nghị UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân xem xét bổ sung dự án vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2026 để triển khai thực hiện.

*- Đối với việc đầu tư xây kè để xung yếu thuộc khu vực xã Tam Giang:*

Dự án Xử lý sạt lở bờ, bãi sông đoạn từ K32+544**÷**K33+300 và đoạn từ K46+500**÷**K46+700 đê hữu Cầu, huyện Yên Phong thuộc địa phận xã Tam Giang, Đông Tiến và Tam Đa (Trong đó đoạn qua địa phận xã Tam Giang dài 1.040m) đã được UBND tỉnh phê duyệt dự án tại Quyết định số 1558/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 và đã được bố trí vốn, hiện nay Chủ đầu tư (Chi cục Thủy lợi) đang phối hợp với Hội đồng giải phóng mặt bằng huyện Yên Phong thực hiện công tác bồi thường giải phóng mặt bằng và sẽ triển khai thi công dự án trong tháng 8/2022.

**II. SỞ XÂY DỰNG**

**1. cử tri trong tỉnh:**

**1.1. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về quản lý quy hoạch và trật tự xây dựng, đảm bảo sự phối hợp giữa các ngành trong kiểm tra, giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm trật tự xây dựng:**

Trong thời gian qua, Sở Xây dựng đã chủ động tham mưu, hướng dẫn, phối hợp với chính quyền địa phương và các ngành liên quan tăng cường công tác kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm TTXD trên địa bàn với nhiều biện pháp cụ thể như: Tham mưu UBND tỉnh xây dựng Đề án thí điểm “Tăng cường nhân lực quản lý xây dựng trên địa bàn các huyện đáp ứng yêu cầu xây dựng tỉnh Bắc Ninh trở thành thành phố trực thuộc Trung ương” nhằm tăng cường nguồn lực thực hiện nhiệm vụ quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng đặc biệt tại địa bàn cấp huyện, cấp xã góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý xây dựng, kịp thời chấn chỉnh, xử lý vi phạm về trật tự xây dựng tại cơ sở. Đề án đã được lấy ý kiến các ngành, địa phương báo cáo UBND tỉnh; tham mưu UBND tỉnh ban hành Quy định phân công, phân cấp: Quản lý quy hoạch xây dựng, kiến trúc; quản lý chất lượng, bảo trì công trình xây dựng và quản lý TTXD trên địa bàn tỉnh. Hằng năm, xây dựng kế hoạch kiểm tra TTXD trong đó có phối hợp với các huyện để triển khai hằng tháng; Tổ chức họp giao ban chuyên đề về công tác quản lý TTXD với các địa phương để bàn các giải pháp ngăn chặn vi phạm TTXD; tổ chức kiểm tra, rà soát công tác quản lý TTXD tại 8/8 huyện, thành phố và một số Khu công nghiệp, qua kiểm tra đã có văn bản yêu cầu các địa phương tăng cường công tác quản lý TTXD, kiểm điểm trách nhiệm tập thể, cá nhân buông lỏng công tác quản lý TTXD; yêu cầu các địa phương (từ cấp xã đến cấp huyện) báo cáo cập nhật tình hình khởi công và kiểm tra xử lý vi phạm hằng tuần, hằng tháng để nắm bắt và hướng dẫn, chỉ đạo kịp thời,… Công tác quản lý TTXD đã được cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm chỉ đạo vào cuộc, một số cấp ủy địa phương đã ban hành Nghị quyết chuyên đề về công tác quản lý TTXD làm cơ sở chỉ đạo, tổ chức thực hiện (TP Bắc Ninh và Từ Sơn, Quế Võ…), tổ chức các Hội nghị công tác quản lý TTXD, công tác kiểm tra, xử lý vi phạm TTXD theo hướng phát hiện sớm, ngăn chặn, những vi phạm về TTXD ở quy mô lớn không xảy ra, kiến quyết xử lý vi phạm TTXD. Tuy nhiên, trên địa bàn tỉnh vẫn còn tình trạng vi phạm trật tự xây dựng, các vi phạm diễn ra chủ yếu tại các khu giáp ranh khu công nghiệp, các khu nhà ở, khu đô thị mới bán đất nền chia lô xây dựng nhà ở riêng lẻ…

Tiếp thu ý kiến của cử tri, trong thời gian tới, Sở Xây dựng sẽ tục chỉ đạo các địa phương quan tâm chỉ đạo công tác quản lý TTXD, tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm theo hướng phát hiện kịp thời, xử lý triệt để các trường hợp vi phạm theo chỉ đạo của UBND tỉnh chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 17/4/2013, đồng thời xử lý trách nhiệm người đứng đầu theo Quyết định số 125/2014/QĐ-UBND của UBND tỉnh.

**1.2. Tổ chức rà soát, lập điều chỉnh các quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, thiết kế đô thị phù hợp với quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021÷2030, tầm nhìn đến năm 2050; xây dựng ban hành quy chế quản lý kiến trúc đô thị làm cơ sở quản lý đô thị trên địa bàn tỉnh:**

Hiện nay, các đồ án quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết đang được triển khai song song với đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh đến năm 2045. Tuy nhiên, chỉ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt sau khi đồ án Điều chỉnh Quy hoạch chung đô thị Bắc Ninh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung ban hành Quy chế quản lý kiến trúc đô thị: Thực hiện Luật Kiến trúc, Luật Quy hoạch đô thị, Luật Xây dựng và các văn bản QPPL liên quan, Sở Xây dựng đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai tại văn bản số 28/KH-UBND ngày 06/02/2020 trong đó có chỉ đạo UBND các huyện lập Quy chế quản lý kiến trúc (lập mới hay chuyển đổi Quy chế quản lý quy hoạch, kiến trúc đô thị sang Quy chế quản lý kiến trúc). Đến nay, Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thành phố Bắc Ninh đã được UBND tỉnh đã phê duyệt, các đô thị khác trên địa bàn tỉnh đang tổ chức lập. Tiếp thu ý kiến cử tri, trong thời gian tới Sở Xây dựng tập trung chỉ đạo các địa phương tập trung triển khai, sớm hoàn thành việc lập Quy chế quản lý kiến trúc theo Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 06/02/2020 của UBND tỉnh làm cơ sở quản lý đô thị tại các địa phương.

**2. Cử tri huyện Yên Phong:**

**2.1. Đề nghị tỉnh xét lại việc điều chỉnh quy hoạch liên quan đến dự án đất đấu giá tại thôn Đoài- xã Tam Giang, giữ nguyên diện tích đất thể thao, cây xanh, bãi đỗ xe trong dự án được quy hoạch ngay từ ban đầu.**

Khu nhà văn hóa, trường mầm non, sân thể thao và hạ tầng kỹ thuật Khu nhà ở đấu giá quyền sử dụng đất tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng tại thôn Như Nguyệt và thôn Đoài, xã Tam Giang được UBND huyện Yên Phong phê duyệt đồ án QHCT tại Quyết định số 1999/QĐ-UBND ngày 08/6/2017, được UBND tỉnh phê duyệt kết quả trúng đấu QSDĐ tại Quyết định số 352/QĐ-UBND ngày 05/7/2018, nhà đầu tư trúng đấu giá là Công ty thương mại và xây dựng Đức Việt.

Theo đề nghị của ông Nguyễn Sỹ Nhân và một số công dân thôn Đoài, xã Tam Giang, khu ao cụ Cửu và ao cụ Lý Được là các ao cổ đã tồn tại trong thời gian dài, mong muốn của nhân dân địa phương là giữ lại khu ao cụ Cửu và ao cụ Lý Được thuộc đồ án QHCT Khu nhà văn hóa, trường mầm non, sân thể thao và HTKT Khu nhà ở đấu giá QSDĐ tạo vốn xây dựng CSHT tại thôn Như Nguyệt và thôn Đoài, xã Tam Giang để tạo cảnh quan và môi trường cho khu vực.

Theo báo cáo của UBND huyện Yên Phong và xã Tam Giang, sau khi có chỉ đạo của UBND tỉnh, ngày 05/6/2019 UBND huyện Yên Phong tổ chức Hội nghị về việc đề xuất phương án điều chỉnh QHCT Khu nhà ở đấu giá QSDĐ thôn Đoài, xã Tam Giang, tham dự Hội nghị gồm có các sở: Xây dựng, Tài Nguyên và Môi trường, Tư pháp, UBND huyện Yên Phong, Đảng ủy xã Tam Giang và UBND xã Tam Giang. Sau khi thảo luận, Hội nghị thống nhất và đề xuất việc điều chỉnh QHCT Khu nhà ở thôn Đoài, xã Tam Giang; đề nghị UBND huyện Yên Phong phối hợp với UBND xã Tam Giang chỉnh sửa phương án QHCT, tổ chức hội nghị lấy ý kiến Chi bộ thôn Đoài và nhân dân thôn Đoài, xã Tam Giang.

Ngày 06/6/2019, Chi bộ thôn Đoài tổ chức họp chi bộ bất thường và ngày 07/6/2019 UBND xã Tam Giang đã tổ chức hội nghị lấy ý kiến nhân dân thôn Đoài, xã Tam Giang vào đồ án điều chỉnh QHCT Khu nhà ở đấu giá QSDĐ thôn Đoài, xã Tam Giang.

Trên cơ sở đề nghị của nhân dân thôn Đoài, xã Tam Giang, UBND xã Tam Giang và của UBND huyện Yên Phong, để đảm bảo ổn định tình hình an ninh, chính trị của địa phương, Sở Xây dựng báo cáo và được UBND tỉnh thống nhất cho chủ trương điều chỉnh quy hoạch tại văn bản số 71/UBND-XDCB ngày 12/01/2021. Trên cơ sở đó, Công ty thương mại và xây dựng Đức Việt tổ chức lập điều chỉnh quy hoạch trình UBND huyện phê duyệt tại Quyết định số 126/QĐ-UBND ngày 29/4/2021.

Như vậy việc điều chỉnh quy hoạch được thực hiện đúng trình tự thủ tục, việc điều chỉnh nhằm hoán đổi vị trí một số khu chức năng trên nguyên tắc không tăng diện tích đất ở, về cơ bản không thay đổi cơ cấu sử dụng đất theo quy hoạch được phê duyệt.

**2.2. Đề nghị chủ đầu tư dự án đường 285B cắm cọc mốc giới để nhân dân nắm rõ vị trí.**

Dự án ĐT285B đoạn từ ĐT.295 đến QL3 mới do Ban QLDA Công trình giao thông làm chủ đầu tư, đoạn từ ĐT295 đến thành phố Bắc Ninh do Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh làm chủ đầu tư. Hiện nay dự án này đang trong quá trình chuẩn bị đầu tư, các Chủ đầu tư đang tổ chức đo đạc, kiểm đếm, thống kê tài sản trên đất phục vụ công tác bồi thường GPMB, đã xác định mốc giới để GPMB, công tác cắm mốc giới ngoài thực địa sẽ được thực hiện trong quý III năm 2022. Đề nghị UBND tỉnh chỉ đạo Ban QLDA Công trình giao thông, Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh và UBND huyện Yên Phong sớm triển khai cắm mốc giới để GPMB và mốc giới tuyến đường theo quy hoạch chung được duyệt.

**III. SỞ Y TẾ**

**Cử tri trong tỉnh phản ánh: Hiện nay, nhân dân đi khám bệnh, điều trị bệnh nhận thấy đang có tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế ở nhiều nơi, gây ảnh hưởng đến công tác khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đề nghị ngành Y tế sớm có biện pháp khắc phục.**

Về việc này Sở Y tế có ý kiến như sau:

 Cũng như các địa phương khác trên cả nước, hiện nay các cơ sở y tế của tỉnh Bắc Ninh đang có hiện tượng thiếu một số loại thuốc, vật tư, hóa chất phục vụ cho công tác khám và điều trị bệnh nhân.

Nguyên nhân của tình trạng thiếu thuốc, vật tư, hóa chất:

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 làm thay đổi mô hình bệnh tật, nguồn nguyên liệu sản xuất, hàng hóa khan hiếm, có hiện tượng gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, giá cả hàng hóa nhiều biến động, việc mua sắm thuốc, vật tư y tế, hóa chất, sinh phẩm trở nên khó khăn hơn; các đơn vị gặp khó khăn khi xây dựng giá gói thầu theo Thông tư 14/2000/TT-BYT ngày 10/7/2020 của Bộ Y tế, một số nhà thầu trúng thầu nhưng không cung cấp được hàng hóa.

- Số lượng bệnh nhân đến khám và điều trị 6 tháng đầu năm 2022 tăng so với trước làm phát sinh nhu cầu sử dụng thuốc, vật tư, hóa chất so với kế hoạch.

- Trung tâm mua sắm tập trung thuốc Quốc gia chậm công bố kết quả đấu thầu tập trung Quốc gia và đàm phán giá các loại thuốc mua sắm tập trung.

- Có tình trạng hết hạn số đăng ký của một số loại thuốc dẫn tới trượt thầu và chậm thầu; Thông tư số 38/2001/TT- BYT ngày 31/12/2021 của Bộ Y tế (có hiệu lực từ ngày 15/02/2022), có một số bất cập, khó khăn vướng mắc trong việc đấu thầu với gói thầu vị thuốc cổ truyền.

- Một số vật tư, hóa chất chưa có thông tin giá trúng thầu công bố trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế nên khi áp dụng quy định của Nghị định 98/2001/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/01/2022, quy định không được mua bán trang thiết bị y tế khi chưa có giá kê khai và không được mua bán cao hơn giá kê khai) đã không lựa chọn được nhà thầu trúng thầu.

- Quy định về thẩm quyền, trình tự phê duyệt dự toán mua sắm phục vụ hoạt động thường xuyên, quy định về huỷ kế hoạch lựa chọn nhà thầu (sau khi đã huỷ thầu theo quy định tại khoản 1, Điều 17 Luật Đấu thầu) chưa rõ ràng.

- Các quy định hiện hành chưa rõ đơn vị chịu trách nhiệm thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị, vật tư, hoá chất (mà không phải vật tư y tế) thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu.

Sở Y tế và các đơn vị trong ngành đã và đang triển khai nhiều biện pháp trước mắt và đề xuất các giải pháp dài hạn, đã có nhiều văn bản báo cáo Bộ Y tế và UBND tỉnh để chỉ đạo các sở ban ngành cùng tháo gỡ.

**IV. SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**Nội dung 1.** Đề nghị quan tâm xem xét hỗ trợ hợp đồng giáo viên đủ 12 tháng để ổn định đời sống và tạo sự gắn bó của giáo viên với nghề;

**Nội dung 2.** Bổ sung biên chế giáo viên và nhân viên trường học theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**Nội dung 3.** Giải quyết vệc mua sắm thiết bị cho trường THCS trọng điểm, hiện nay trường THCS trọng điểm đã xây dựng xong nhưng k đủ thiết bị phục vụ năm học mới.

**Trả lời:**

**Nội dung 1.**

\* Căn cứ mục 3, Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 03/7/2020 của Chính phủ về giải pháp đối với biên chế sự nghiệp giáo dục “ Đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp giáo dục và y tế công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên được ký hợp đồng lao động (dưới 12 tháng ) đối với vị trí làm việc là giáo viên…”

Căn cứ Quyết định số 2551/QĐ-BGDĐT ngày 04/8/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung kế hoạch và thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên ; Quyết định số 1014/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh (thời gian năm học 10 tháng). 02 tháng còn lại là thời gian giáo viên được nghỉ hè theo quy định tại thông tư 28/2009/TT-BGDDT quy định chế độ làm việc giáo viên phổ thông được bổ sung tại Điểm a Khoản 3 Điều 5 Thông tư số 15/2017/TT-BGDĐT.

Như vậy, theo quy định vị trí làm việc của hợp đồng là giáo viên thì không thể hợp đồng được 12 tháng.

**Nội dung 2.**

Hiện nay quy mô số lớp, số học sinh ở tỉnh Bắc Ninh đang có xu hướng tăng nhanh, trong khi thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức từ năm 2015 đến năm 2021 giảm ít nhất 10%, hơn nữa đặc thù của ngành giáo dục, giáo viên dạy theo từng môn học, theo định mức số giờ dạy theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Vì vậy thực hiện tinh giản biên chế dẫn đến thiếu rất nhiều giáo viên tại các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, khó khăn cho tổ chức các hoạt động dạy, học và phát triển nâng cao chất lượng giáo dục tỉnh Bắc Ninh.

Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Nội vụ và UBND cấp huyện rà soát nhu cầu giáo viên và nhân viên các nhà trường báo cáo UBND tỉnh đề nghị cấp có thẩm quyền giao đủ biên chế giáo viên và nhân viên trường học theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trong khi chờ cấp có thẩm quyền giao bổ sung biên chế giáo viên và nhân viên, Sở Giáo dục và Đào tạo phối hợp Sở Nội vụ, UBND cấp huyện và các Sở, ngành có liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh về hỗ trợ kinh phí để chi trả cho hợp đồng số giáo viên còn thiếu, chênh lệch giữa định mức quy định của Bộ GDĐT so với số biên chế được giao) ở các cấp học là 1784 giáo viên: 651 giáo viên mầm non, 705 giáo viên tiểu học, 223 giáo viên THCS, 56 giáo viên THPT, 149 giáo viên các trung tâm GDTX, GDNN-GDTX.

**Nội dung 3.**

Được sự quan tâm của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, trong giai đoạn 2017-2021, Sở GDĐT đã tích cực tham mưu, phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố triển khai đầu tư mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học đồng bộ, hiện đại trang bị cho các cơ sở trường học công lập trên địa bàn tỉnh, bao gồm cả các trường THCS trọng điểm (các trường THCS trọng điểm đã được đầu tư các trang thiết bị hiện đại như: Thiết bị phòng học thông minh, thiết bị phòng học tin học, ngoại ngữ, thiết bị thí nghiệm thực hành các môn Vật Lý, Hóa học, Sinh học, thư viện ...). Các trang thiết bị được đầu tư, mua sắm đã đáp ứng yêu cầu giảng dạy và nâng cao chất lượng dạy và học.

- Nhằm chuẩn bị các điều kiện, trang thiết bị dạy học phục vụ chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho giai đoạn 2021-2025, Sở GDĐT đã phối hợp với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, tham mưu tỉnh ban hành Nghị quyết số 316/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 của HĐND tỉnh về việc thông qua chủ trương đầu tư kinh phí bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên và mua sắm trang thiết bị đồ dùng dạy học, phục vụ chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và giáo dục thường xuyên tỉnh Bắc Ninh, giai đoạn 2021 – 2025. Sau khi Nghị quyết 316/NQ-HĐND ngày 11/12/2020 được ban hành, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với UBND cấp huyện, chỉ đạo các Phòng GDĐT rà soát nhu cầu mua sắm trang thiết bị dạy học trong các cơ sở trường học, trên cơ sở kết quả rà soát, Sở Giáo dục và Đào tạo đã phối hợp với Sở Tài chính, tham mưu UBND tỉnh phân bổ kinh phí theo phân cấp cho các huyện, thành phố để triển khai đầu tư, mua sắm theo quy định.

- Căn cứ Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tiêu chuẩn định mức sử dụng thiết bị, Sở Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng tiêu chuẩn định mức sử dụng thiết bị máy móc chuyên dùng cho lĩnh vực giáo dục đào tạo, xin ý kiến thống nhất với các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố trình UBND tỉnh ban hành, cụ thể tại Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 04/3/2020, Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo (công lập) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

Như vậy, để việc đầu tư mua sắm các trang thiết bị đồ dùng dạy học trong các trường THCS trọng điểm đảm bảo thiết thực, hiệu quả, tránh lãng phí, đáp ứng nhu cầu dạy và học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đề nghị UBND cấp huyện chỉ đạo các trường THCS trọng điểm thực hiện như sau:

1. Rà soát trang thiết bị hiện có (đã được đầu tư mua sắm, trang bị cho giai đoạn 2017-2021);

2. Đánh giá khả năng đáp ứng của thiết bị hiện có so với yêu cầu của chương trình giáo dục phổ thông 2018;

3. Căn cứ khả năng đáp ứng giảng dạy của thiết bị hiện có; căn cứ tiêu chuẩn định mức do Bộ GDĐT, UBND tỉnh đã ban hành (Thông tư số 38/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021; Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 04/3/2020; Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 02/4/2021 của UBND tỉnh), đề xuất đầu tư mua sắm trang thiết bị phù hợp, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt, đầu tư mua sắm trang bị.

**V. SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**Cử tri huyện Yên Phong**

**1. Nội dung 1**: Nước thải từ phường Phong Khê (thành phố Bắc Ninh) gây ô nhiễm môi trường.

**Vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:**

Sau khi triển khai quyết liệt các biện pháp về xử lý ô nhiễm môi trường tại phường Phong Khê, thành phố Bắc Ninh và xã Phú Lâm, huyện Tiên Du thì chất lượng nước sông Ngũ Huyện Khế đã được cải thiện; các đường ống khai thác nước mặt sông Ngũ Huyện Khê, nước thải được tháo dỡ toàn bộ. Tuy nhiên, trong thời gian qua cũng đã có một số trường hợp xả thải trộm nước thải ra ngoài môi trường, Công an tỉnh đã phát hiện và xử phạt với số tiền hơn 10 tỷ đồng theo quy định.

Trong thời gian tới, để tiếp tục xử lý ô nhiễm môi trường khu vực phường PhongKhê, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND thành phố Bắc Ninh khẩn trương hoàn thiện đề án tổng thể xử lý ô nhiễm môi trường làng nghề Phong Khê giai đoạn 2022 - 2030 trình UBND tỉnh phê duyệt, các cơ quan có liên quan khẩn trương thực hiện các nhiệm vụ theo đề xuất trong Đề án tổng khi được phê duyệt (có lộ trình cụ thể và phương pháp thực hiện việc dừng hoạt động theo lộ trình của các cơ sở), thành lập tổ tự quản tại các CCN và khu phố và bố trí kinh phí để triển khai đề án; tập trung xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cho các cơ sở sản xuất chuyển đổi ngành nghề hoặc di dời đến khu sản xuất tập trung; giám sát các cơ sở dừng hoạt động theo lộ trình đã được phê duyệt; tăng cường kiểm tra, giám sát và xử lý nghiêm các cơ sở sản xuất xả nước thải ra ngoài môi trường.

**2. Nội dung 2***:* Cử tri huyện Yên Phong phản ánh đề nghị sở xử lý tình trạng khói bụi của lò đốt rác phường Hương Mạc (thành phố Từ Sơn) gây ô nhiễm môi trường.

**Vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:**

Lò đốt rác thải sinh hoạt tại xứ đồng Ngoại Đế, thôn Vĩnh Thọ, xã Hương Mạc có diện tích khoảng 0,4ha đượcUBND tỉnh đồng ý khảo sát địa điểm lập dự án đầu tư xây dựng lò đốt chất thải rắn sinh hoạt tạm thời tại văn bản số 2043/UBND-XDCBngày 11/6/2018; UBND thị xã Từ Sơn đã giao Nhà đầu tư là Công ty TNHH môi trường đô thị Hương Mạc thực hiện dự án với công suất lò đốt công suất 4 tấn/giờ, bắt đầu đi vào hoạt động từ ngày 01/01/2021.

Khoảng cách gần nhất từ lò đốt đến chân công trình khác: Cách thôn Đông Bích và thôn Trung Bạn xã Văn Môn, huyện Yên Phong khoảng 600m, cách khu dân cư thôn Vĩnh Thọ, xã Hương Mạc khoảng 680m, cách khu dân cư thôn Mai Động, xã Hương Mạc khoảng 800m.

Để xử lý tình trạng phản ánh của cử tri nêu trên, đề nghị UBND thị xã Từ Sơn chỉ đạo Công ty TNHH môi trường đô thị Hương Mạc kiểm tra, cải tạo lò và thực hiện đúng quy trình đốt rác; thường xuyên vận hành hệ thống xử lý khí thải lò đốt đảm bảo theo quy định.

**3. Nội dung 3:**Đề nghị Sở Tài nguyên và Môi trường (Văn phòng đăng ký đất đai tỉnh) sớm triển khai đề án xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai huyện Yên Phong để làm cơ sở cấp giấy chứng nhận QSDĐ cho người dân xã Đông Phong sau dồn điền đổi thửa.

**Vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:**

Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh đã xong tại các huyện, thành phố: Từ Sơn, Lương Tài, Gia Bình, Tiên Du, đang triển khai thực hiện tại huyện Quế Võ.

Trong thời gian tới, Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Dự án chi tiết xây dựng hệ thống hồ sơ địa chính và cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện Yên Phong. Để phục vụ nhu cầu cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đơn lẻ cho người sử dụng đất nông nghiệp sau dồn điền đổi thửa, đề nghị UBND huyện Yên Phong chỉ đạo UBND các xã đã thực hiện dồn điên đổi thửa tổ chức rà soát, tổng hợp nhu cầu đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân gửi phòng Tài nguyên và Môi trường xem xét phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai thực hiện việc đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính và tổ chức cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

Sở Tài nguyên và Môi trường sẽ chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai phối hợp với phòng Tài nguyên và Môi trường và UBND các xã thực hiện việc đo đạc, chỉnh lý bản đồ địa chính và tổ chức cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo yêu cầu của hộ gia đình, cá nhân.

**VI. SỞ LAO ĐỘNG – TB&XH**

Cử tri trong tỉnh đề nghị Trung ương sửa đổi Nghị định số 49 và Nghị định số 62 về công tác hỗ trợ mai táng phí đối với những người trực tiếp tham gia kháng chiến, cụ thể sửa đổi mốc thời gian hỗ trợ mai táng phí không giới hạn về thời gian, không nên khống chế chi hỗ trợ mai táng phí đối với người có công tham gia kháng chiến chết từ năm 2016 trở về trước.

Nội dung kiến nghị này, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tiếp thu và tổng hợp báo cáo Cục Người có công, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội nghiên cứu, đề xuất điều chỉnh cho phù hợp.

**VII. SỞ CÔNG THƯƠNG**

**Các cử tri phản ánh: Hiện nay, ngành điện đang thực hiện việc thu tiền điện bằng chuyển khoản và thu tại một điểm ở bưu điện xã là không phù hợp, nhất là đối với những đối tượng đi nộp tiền điện là các ông (bà) lớn tuổi, không có tài khoản. Cử tri đề nghị ngành điện thực hiện việc thu tiền điện hàng tháng như trước đây, thu tại các thôn, khu phố.**

\* Ý kiến trả lời của Sở Công Thương

Thực hiện Quyết định 1813/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 về việc phê duyệt đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại việt nam giai đoạn 2021-2025; kế hoạch số 1751/KH-UBND ngày 25/5/2018 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện đề án đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công: Thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội; văn bản số 3669/UBND-XDCB ngày 11/11/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh giao Sở Công thương chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan xem xét đề nghị của Công ty Điện lực Bắc Ninh về việc thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt. Ngày 17/11/2021 Sở Công thương đã có văn bản số 1154/SCT-QLNL đề nghị Công ty Điện lực Bắc Ninh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh Bắc Ninh, Bưu điện tỉnh Bắc Ninh, UBND các huyện, thành phố cho ý kiến về việc phối hợp giữa ngành điện với các địa phương đơn vị, các tổ chức trung gian trong việc chuẩn bị, bố trí nhân lực, cơ sở hạ tầng hiện tại của Bưu điện tỉnh, các chi nhánh ngân hàng, phòng giao dịch cấp dưới, các giải pháp hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo cho việc triển khai thanh toán tiền điện an toàn, bảo mật thông tin, đảm bảo vận hành cổng thanh toán liên tục, ổn định cũng như chỉ đạo điện lực các huyện, thành phố phối hợp với địa phương, có giải pháp thực hiện thanh toán tiền điện đối với số lượng khách hàng trên địa bàn tỉnh không có tài khoản ngân hàng, ở xa trung tâm.

Ngày 23/11/2021, Sở Công thương báo cáo UBND tỉnh tại văn bản số 1185/SCT-QLNL về việc xem xét đề nghị của Công ty Điện lực Bắc Ninh về việc thanh toán không dùng tiền mặt; Ngày 25/11/2021, UBND tỉnh có văn bản số 3829/UBND-XDCB về việc đồng ý chủ trương cho Công ty Điện lực Bắc Ninh thanh toán tiền điện không dùng tiền mặt, tuy nhiên phải thực hiện phối hợp chặt trẽ với các cơ quan, đơn vị địa phương có các giải pháp chuẩn bị nhân lực, cơ sở hạ tầng và các điều kiện cần thiết khác, triển khai có lộ trình, tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân trong việc thanh toán tiền điện theo đúng quy định, không gây phiền hà, bức xúc trong nhân dân.

Quá trình triển khai, các giải pháp thực hiện và kết quả đến thời điểm hiện tại được Công ty Điện lực Bắc Ninh báo cáo tại Công văn số 998/PCBN-KD ngày 19/5/2022 (xin gửi kèm theo Công văn số 998/PCBN-KD ngày 19/5/2022 của Công ty Điện lực Bắc Ninh).

Trong thời gian tới Sở Công thương tiếp tục chỉ đạo, phối hợp Công ty Điện lực Bắc Ninh, UBND các huyện, thành phố có các giải pháp hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi hơn nữa đối với việc thu tiền điện trong nhân dân, đặc biệt các hộ là các ông bà lớn tuổi và các hộ không có tài khoản...

**VIII. SỞ NỘI VỤ**

**Cử tri trong tỉnh đề nghị bổ sung số lượng cán bộ y tế thôn ở những thôn loại 1; hỗ trợ bảo hiểm y tế cho chức danh Bí thư và Trưởng các khu phố; có chính sách hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chung của các thôn; xem xét bổ sung chế độ phụ cấp cho chức danh Phó Chủ tịch Hội Nông dân; hỗ trợ phụ cấp cho Phó Bí thư chi bộ, phó các ngành của thôn.**

Về vấn đề này, Sở Nội vụ trả lời như sau:

- Tại Khoản 6, Điều 2, Nghị định số 34/2010/NĐ-CP của Chính phủ quy định: “Người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố có không quá 03 người được hưởng phụ cấp hàng tháng từ ngân sách nhà nước và chi áp dụng đối với các chức danh: Bí thư Chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng Ban công tác mặt trận. Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố ngoài 03 chức danh nêu trên không hưởng phụ cấp hàng tháng mà được hưởng bồi dưỡng khi trực tiếp tham gia vào công việc của thôn, tổ dân phố từ đoàn phí, hội phí khoán cho các đoàn thể và từ các nguồn quỹ khác (nếu có)”.

Theo quy định trên, ở thôn, khu phố trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh chỉ có 03 chức danh được hưởng phụ cấp. Người tham gia công việc ở thôn, khu phố khác như: cán bộ y tế, Phó Bí thư chi bộ, Phó các ngành ở thôn, khu phố tại kỳ họp này, UBND tỉnh sẽ trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 133/2018/NQ-HĐND tỉnh về quy định số lượng, chức danh, mức phụ cấp, mức khoán quỹ phụ cấp đối với cán bộ không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã; ở thôn, khu phố thuộc tỉnh Bắc Ninh. Theo đó, tỉnh sẽ hỗ trợ 12.000.000đ/tháng đối với thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên và khu phố có từ 400 hộ trở lên; thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh, trật tự và hỗ trợ 10.000.000đ/tháng đối với các thôn và khu phố còn lại, để chi trả bồi dưỡng cho những người trực tiếp tham gia công việc của thôn, khu phố (trong đó có: cán bộ y tế, Phó Bí thư chi bộ, Phó các ngành ở thôn, khu phố).

- Về hỗ trợ bảo hiểm y tế cho chức danh Bí thư và Trưởng các khu phố; có chính sách hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chung của các thôn: Hiện nay, Chính phủ, Bộ Nội vụ chưa có quy định hỗ trợ bảo hiểm y tế cho chức danh Bí thư và Trưởng các khu phố; có chính sách hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chung của các thôn. Về vấn đề này, Sở Nội vụ xin tiếp thu; khi nào Trung ương có quy định việc hỗ trợ bảo hiểm y tế cho chức danh Bí thư và Trưởng các khu phố; có chính sách hỗ trợ kinh phí cho hoạt động chung của các thôn, Sở Nội vụ sẽ tham mưu cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét, hỗ trợ.

- Về xem xét bổ sung chế độ phụ cấp cho chức danh Phó Chủ tịch Hội Nông dân:

+ Tại Nghị quyết số 133/2018/NQ-HĐND của HĐND tỉnh, đã quy định Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã và thị trấn được hưởng phụ cấp 0,85.

+ Tại Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 133/2018/NQ-HĐND, tỉnh đã điều chỉnh hỗ trợ phụ cấp Phó Chủ tịch Hội Nông dân đối với xã, phường, thị trấn nơi có tổ chức Hội Nông dân cho phù hợp với thực tế tại địa phương.